

PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC NGHE VÀ ĐỌC NHẠC CHO SINH VIÊN SƯ PHẠM ÂM NHẠC TRONG DẠY HỌC KÝ - XƯỚNG ÂM

Trần Bảo Lâm^{1*}, Đặng Thị Hải Yến²
^{1,2}Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
*Email: lantb@hnue.edu.vn

/Ngày nhận bài: **20/10/2025** /Ngày nhận bài sửa sau phản biện: **01/12/2025** /Ngày chấp nhận đăng: **02/12/2025**

TÓM TẮT

Năng lực nghe và đọc nhạc là thành tố cốt lõi trong năng lực âm nhạc của sinh viên sư phạm. Bài viết khảo sát thực trạng rèn luyện năng lực này tại Trường Đại học Sư phạm Hà Nội và Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương, chỉ ra hạn chế về chương trình, phương pháp giảng dạy và đánh giá. Dựa trên cơ sở lý luận và thực tiễn, nghiên cứu đề xuất năm biện pháp phát triển năng lực nghe - đọc nhạc: đổi mới nội dung và cấu trúc học phần Ký - Xướng âm; ứng dụng công nghệ số; tăng cường học tập tích cực và hợp tác; rèn luyện năng lực nghe nội tâm; cải tiến đánh giá theo tiến trình. Các biện pháp nhằm hình thành năng lực nghe hiểu, tái hiện và biểu đạt âm nhạc, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo giáo viên âm nhạc.

Từ khóa: Nghe nhạc; đọc nhạc; ký - xướng âm; năng lực âm nhạc; sư phạm âm nhạc

DEVELOPING LISTENING AND MUSIC READING SKILLS FOR MUSIC EDUCATION STUDENTS IN TEACHING MUSIC NOTATION AND SOLFEGE

ABSTRACT

Listening and sight-reading are fundamental components of musical competence for preservice music teachers. This study examines their development at Hanoi National University of Education and the Vietnam National Academy of Music, highlighting limitations in curriculum, teaching methods, and assessment. Based on theoretical and practical foundations, five measures are proposed: revising the Solfège course structure, integrating digital technology, promoting active and collaborative learning, developing inner hearing, and enhancing formative assessment. These measures aim to strengthen students' abilities to perceive, reproduce, and express music, thereby improving the quality of music teacher education.

Keywords: Music listening; sight-reading; solfège; aural skills; musical competence; music pedagogy

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục Việt Nam, đào tạo giáo viên theo định hướng phát triển năng lực trở thành yêu cầu tất yếu. Đối với lĩnh vực giáo dục âm nhạc, điều này đòi hỏi các cơ sở đào tạo phải vừa trang bị tri thức chuyên môn, vừa hình thành ở sinh viên những năng lực nghề nghiệp cốt lõi, bảo đảm chất lượng hoạt động giảng dạy sau khi ra trường.

Trước yêu cầu nâng cao chất lượng đào tạo giáo viên âm nhạc, việc nghiên cứu phát triển năng lực nghe và đọc nhạc cho sinh viên thông qua dạy học Ký - Xướng âm là cần thiết, có ý nghĩa cả về lý luận và thực tiễn. Bài viết tập trung xác lập cơ sở khoa học của vấn đề, phân tích thực trạng rèn luyện năng lực của sinh viên, đồng thời đề xuất các biện pháp khả thi nhằm nâng cao hiệu quả dạy học Ký - Xướng âm theo định hướng phát triển năng lực người học.

2. NỘI DUNG

2.1. Cơ sở lý luận

2.1.1. Khái niệm năng lực nghe và đọc nhạc

Trong đào tạo giáo viên âm nhạc, năng lực nghe - đọc

nhạc vừa là mục tiêu vừa là phương tiện để hình thành năng lực nghề nghiệp. Kỹ năng này hỗ trợ sinh viên đọc chính xác bản nhạc, hiểu cấu trúc và sắc thái âm nhạc, đồng thời vận dụng vào giảng dạy, biểu diễn và sáng tác. Các mô hình giáo dục âm nhạc đương đại như Kodály, Orff Schulwerk và Dalcroze đều xem việc phát triển năng lực này là điều kiện nền tảng để hình thành tư duy âm nhạc sáng tạo và nâng cao hiệu quả giảng dạy (Campbell & Scott-Kassner, 2014; Jellison, 2015).

2.1.2. Vai trò của năng lực nghe - đọc nhạc trong dạy học Ký - Xướng âm

Học phần Ký - Xướng âm giữ vai trò trọng tâm trong chương trình đào tạo cử nhân sư phạm âm nhạc, đảm nhiệm chức năng hình thành cho sinh viên khả năng đọc hiểu bản nhạc, cảm thụ và thể hiện chính xác giai điệu. Hoạt động xướng âm giúp phát triển sự phối hợp giữa tri giác, thính giác và vận động âm thanh, trong khi luyện nghe góp phần củng cố khả năng nhận diện và tái hiện âm thanh trong trí nhớ âm nhạc. Nhờ đó, năng lực nghe và đọc nhạc được phát triển một cách hệ thống và toàn diện.

GIÁO DỤC - EDUCATION

Đối với giáo viên âm nhạc tương lai, hai năng lực này có ý nghĩa nghề nghiệp thiết yếu: (1) hỗ trợ phân tích và hướng dẫn học sinh hát, đọc nhạc chính xác; (2) tạo cơ sở lựa chọn, biên soạn và điều chỉnh tài liệu dạy học; (3) làm nền tảng cho các năng lực mở rộng như sáng tác, phối khí và biểu diễn.

Do vậy, chú trọng phát triển năng lực nghe - đọc nhạc trong dạy học Ký - Xướng âm là điều kiện then chốt để hình thành năng lực nghề nghiệp âm nhạc bền vững cho sinh viên (Jorgensen, 2003; Elliott & Silverman, 2015).

2.1.3. Tiếp cận dạy học theo hướng phát triển năng lực trong giáo dục âm nhạc

Trong dạy học Ký - Xướng âm, phát triển năng lực nghe - đọc nhạc theo định hướng năng lực được thể hiện qua các nguyên tắc: (1) kết hợp trải nghiệm và thực hành sáng tạo; (2) tăng cường tương tác giữa âm thanh, hình tượng và cảm xúc; (3) ứng dụng công nghệ để cá nhân hóa hoạt động luyện nghe - đọc; (4) khuyến khích tự học có hướng dẫn nhằm mở rộng vốn kinh nghiệm âm nhạc của sinh viên.

Các tiếp cận hiện đại như Kodály, Orff Schulwerk hay Dalcroze Eurhythmics đều nhấn mạnh sự phát triển đồng thời giữa nghe, đọc và thể hiện âm nhạc thông qua vận động, hát và cảm thụ. Đây là những cơ sở lý luận quan trọng để tổ chức dạy học Ký - Xướng âm theo hướng phát triển năng lực nghe - đọc nhạc, đáp ứng yêu cầu đào tạo giáo viên âm nhạc trong bối cảnh hiện nay (Hallam, 2010; Campbell & Scott-Kassner, 2014).

2.2. Cơ sở thực tiễn nghiên cứu trong nước

Gần đây tại Việt Nam, nhiều nghiên cứu đã đề cập đến đổi mới phương pháp Ký - Xướng âm và phát triển năng lực nghe - đọc nhạc cho sinh viên sư phạm âm nhạc. Nguyễn Thị Nhung (2022) nhấn mạnh rằng, trong bối cảnh chuyển đổi số, đổi mới nội dung và phương pháp học phân Ký - Xướng âm cần hướng tới năng lực thực hành, đồng thời ứng dụng công nghệ để tăng hứng thú học tập và khuyến khích sinh viên tự rèn luyện, đánh giá tiến bộ.

Phạm Thị Hòa (2021) khẳng định phương pháp hiện đại, lấy người học làm trung tâm, kết hợp học cá nhân và nhóm cùng công nghệ hỗ trợ luyện đọc nhạc giúp sinh viên phát triển phản xạ thính giác, năng lực thị giác âm nhạc, hình thành tư duy âm nhạc độc lập và nâng cao năng lực giảng dạy.

Nhìn chung, các nghiên cứu trong nước đều khẳng định năng lực nghe - đọc nhạc là nền tảng, vừa củng cố kỹ năng chuyên môn, vừa phát triển năng lực giảng dạy, biểu diễn và sáng tạo, tạo cơ sở để đề xuất các biện pháp phát triển năng lực này phù hợp với yêu cầu đổi mới giáo dục.

Theo định hướng đổi mới giáo dục, dạy học âm nhạc không chỉ truyền thụ tri thức và kỹ năng mà còn phát triển năng lực toàn diện, tức khả năng vận dụng kiến thức, kỹ năng và thái độ vào thực tiễn nghề thuật, với sinh viên là chủ thể sáng tạo, giảng viên là người tổ chức, định hướng và hỗ trợ.

2.3. Thực trạng năng lực nghe và đọc nhạc của sinh viên sư phạm âm nhạc

2.3.1. Cơ sở khảo sát

Khảo sát được thực hiện trong năm học 2024 - 2025 tại Trường Đại học Sư phạm Hà Nội và Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương, là một phần của công trình khoa học cấp Trường do cùng nhóm tác giả thực hiện với tiêu đề *Dạy học Ký - Xướng âm theo hướng năng lực nghe và đọc nhạc cho sinh viên sư phạm âm nhạc*. Mục tiêu khảo sát nhằm đánh giá thực trạng năng lực nghe và đọc nhạc của sinh viên, đồng thời xác định các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả dạy học Ký - Xướng âm.

Đối tượng nghiên cứu gồm 120 sinh viên (mỗi trường 60 sinh viên, từ năm thứ nhất đến năm thứ hai) và 10 giảng viên giảng dạy học phần Ký - Xướng âm. Các công cụ thu thập dữ liệu gồm bảng hỏi; bài kiểm tra kỹ năng nghe - đọc nhạc và phỏng vấn sâu. Khảo sát tập trung vào ba nhóm tiêu chí: (1) năng lực nhận biết và tái hiện âm thanh; (2) năng lực xướng âm (đọc nhạc); (3) nhận thức và thái độ học tập đối với môn Ký - Xướng âm.

2.3.2. Thực trạng năng lực nghe nhạc

Kết quả khảo sát cho thấy, phần lớn sinh viên năm đầu đã nắm các yếu tố cơ bản về cao độ, tiết tấu và nhịp phách, nhưng khả năng phân biệt chi tiết và tái hiện giai điệu còn hạn chế. Cụ thể, chỉ 48% sinh viên xác định chính xác cao độ trong phạm vi một quãng tám; 40% nhận diện ổn định các mẫu tiết tấu phổ biến, nhưng gặp khó khăn khi nghe nhanh hoặc thay đổi nhịp độ; và 27% tái hiện tương đối chính xác giai điệu ngắn (4-6 ô nhịp) về cao độ và tiết tấu.

Bảng 1. Kết quả đánh giá năng lực nghe nhạc của sinh viên (gộp 2 trường, n = 120)

| Tiêu chí đánh giá | Tỷ lệ SV đạt yêu cầu (%) |
|---|--------------------------|
| Xác định chính xác cao độ trong phạm vi 1 quãng tám | 48 |
| Nhận diện mẫu tiết tấu phổ biến ổn định | 40 |
| Tái hiện giai điệu ngắn (4-6 ô nhịp) chính xác | 27 |

(Nguồn: Tổng hợp kết quả khảo sát của nhóm tác giả, năm học 2024 - 2025)

Giảng viên hai trường nhận định, nguyên nhân chính là sinh viên thiếu luyện tập nghe có chủ đích, đặc biệt trong tai nghe hòa âm và tiết tấu phức hợp. Thời lượng thực hành nghe nhạc hạn chế, cùng với việc thiếu đồng bộ về phần mềm luyện nghe, thiết bị tai nghe chuyên dụng và phòng thực hành âm thanh, khiến quá trình rèn luyện phụ thuộc chủ yếu vào cảm nhận tự nhiên và kinh nghiệm cá nhân, thiếu hệ thống.

2.3.3. Thực trạng năng lực đọc nhạc

Ở phương diện đọc nhạc, sinh viên cơ bản nhận biết được ký hiệu âm nhạc và đọc nốt trong các giọng cơ bản, nhưng mức độ chính xác và biểu cảm còn hạn chế. Kết quả khảo sát cho thấy 55% sinh viên đọc đúng cao độ trong phạm vi các giọng có hóa biểu từ không dấu đến một dấu hóa (Đô trưởng - La thứ, Son trưởng - Mi thứ, Fa trưởng - Rê thứ); 38% thể hiện chính xác tiết tấu trong các bài có thay đổi nhịp phách hoặc hình tiết phức tạp; khả năng đọc nhạc có sắc thái (biểu cảm về cường độ, tốc độ, cảm xúc) thấp, dưới 25%. Ngoài ra, khảo sát hoạt động rèn luyện đọc nhạc ngoài giờ cho thấy 52% sinh viên Trường ĐHSP Nghệ thuật TW và 57% sinh viên Trường ĐHSP Hà Nội cần hỗ trợ nhạc cụ để luyện cao độ bài tập xướng âm.

Bảng 2. Kết quả đánh giá năng lực đọc nhạc của sinh viên (gộp 2 trường, n = 120)

| Tiêu chí đọc nhạc | Tỷ lệ SV đạt yêu cầu (%) |
|---|--------------------------|
| Đọc đúng cao độ trong các giọng cơ bản (<= 1 dấu hóa) | 55 |
| Thể hiện chính xác tiết tấu trong bài có thay đổi nhịp | 38 |
| Đọc nhạc có sắc thái (biểu cảm) đạt yêu cầu | < 25 |
| Phải dùng nhạc cụ hỗ trợ khi luyện cao độ (tỷ lệ trường ĐHSPNT TW / trường ĐHSP HN) | 52 / 57 |

(Nguồn: Tổng hợp kết quả khảo sát của nhóm tác giả, năm học 2024-2025)

Giảng viên nhận định, sinh viên thiếu kỹ năng đọc nhạc có ý thức, tức chưa hình thành năng lực tưởng tượng âm thanh trong đầu (audiation). Nhiều em đọc theo lối cơ học, phụ thuộc vào đàn hoặc giọng giảng viên, chưa phát triển tư duy nghe nội tâm. Bên cạnh đó, lớp học đông dẫn đến xướng âm đồng thanh chủ yếu, hạn chế cơ hội cá nhân thể hiện, nhận phản hồi và sửa lỗi cụ thể.

2.3.4. Những yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả dạy học Ký - Xướng âm

Qua phỏng vấn, giảng viên hai trường thống nhất rằng: (1) Chương trình còn nặng lý thuyết, chưa phân định rõ mục tiêu rèn luyện kỹ năng và năng lực; (2) Phương pháp giảng dạy truyền thống, ít khai thác công nghệ và phần mềm hỗ trợ như EarMaster, Solfeggio, MuseScore; (3) Động cơ học tập của sinh viên chưa cao, do chưa nhận thức đầy đủ tầm quan trọng của năng lực nghe - đọc; (4) Cơ sở vật chất và điều kiện luyện tập còn hạn chế.

Nhóm sinh viên chủ động tự học hoặc sử dụng công nghệ âm nhạc đạt kết quả kiểm tra nghe - đọc cao hơn trung bình 15 - 20%, cho thấy tính khả thi của ứng dụng công nghệ và phương pháp học tích cực trong dạy học Ký - Xướng âm.

Khảo sát cho thấy năng lực nghe và đọc nhạc của sinh viên sư phạm âm nhạc còn hạn chế, đặc biệt trong nhận biết tiết tấu phức hợp, đọc cao độ chính xác và vận dụng vào giảng dạy. Nguyên nhân chủ yếu là mất cân đối giữa lý thuyết và thực hành, cùng với việc

ứng dụng công nghệ và phương pháp học tích cực chưa hiệu quả.

Trên cơ sở này, nghiên cứu đề xuất các biện pháp phát triển năng lực nghe - đọc nhạc cho sinh viên sư phạm âm nhạc theo hướng thực hành, sáng tạo, phù hợp với yêu cầu đổi mới đào tạo giáo viên.

2.4. Đề xuất các biện pháp phát triển năng lực nghe và đọc nhạc cho sinh viên Sư phạm Âm nhạc

Năng lực nghe và đọc nhạc là nền tảng trong đào tạo giáo viên âm nhạc, giúp sinh viên vừa nắm vững lý thuyết, vừa phát triển khả năng cảm thụ, tái hiện và sáng tạo. Các biện pháp đề xuất nhằm khắc phục hạn chế hiện nay, hướng tới năng lực sư phạm âm nhạc toàn diện theo Chương trình Giáo dục Phổ thông 2018.

2.4.1. Cơ sở đề xuất biện pháp

Các biện pháp phát triển năng lực nghe - đọc nhạc cho sinh viên sư phạm âm nhạc được xây dựng trên lý luận dạy học phát triển năng lực, kết quả khảo sát thực tiễn và kinh nghiệm đào tạo trong và ngoài nước. Theo Chương trình Giáo dục Phổ thông 2018, đào tạo giáo viên âm nhạc cần hình thành năng lực cảm thụ, biểu đạt và tư duy âm nhạc độc lập, đồng thời phát triển phẩm chất sáng tạo và tự chủ nghề nghiệp (Bộ GD&ĐT, 2018).

Khảo sát tại Trường ĐH Sư phạm Hà Nội và Trường ĐHSP Nghệ thuật TW cho thấy sinh viên còn hạn chế trong nhận biết và tái hiện cao độ, tiết tấu phức tạp, do thực hành và ứng dụng công nghệ chưa được khai thác hiệu quả. Điều này đòi hỏi tăng cường học tập trải nghiệm, đánh giá tiến trình và hỗ trợ cá nhân hóa.

Kinh nghiệm trong nước và quốc tế cho thấy học nhóm, thực hành xướng âm và sử dụng phần mềm luyện nghe - đọc nhạc (EarMaster, MuseScore) cải thiện rõ rệt thính giác và năng lực thị - thính giác. Tích hợp công nghệ số và phương pháp học tập tích cực cũng mở ra cơ hội đa dạng hóa hình thức dạy học, tăng tương tác, hứng thú và phát triển tư duy sáng tạo. Trên cơ sở đó, nghiên cứu đề xuất hệ thống biện pháp khả thi, gắn lý luận với thực tiễn, nhằm phát triển năng lực nghe - đọc nhạc toàn diện, đáp ứng yêu cầu đổi mới đào tạo giáo viên âm nhạc trong bối cảnh số hóa.

2.4.2. Các biện pháp triển năng lực nghe và đọc nhạc (1) Đổi mới nội dung và cấu trúc học phần Ký - Xướng âm

Để phát triển năng lực nghe - đọc nhạc toàn diện, cần rà soát và cập nhật chương trình theo hướng hiện đại, lấy sinh viên làm trung tâm, nhấn mạnh thực hành và ứng dụng hơn là lý thuyết. Chương trình nên được tổ chức thành các mô-đun gắn kết, chẳng hạn: nghe -

đọc giai điệu đơn giản, tái hiện tiết tấu phức hợp, đọc nhạc có sắc thái và chuyển điệu. Mỗi mô-đun kết hợp ôn luyện kiến thức cơ bản, thực hành cá nhân, nhóm nhỏ và tự đánh giá qua bài tập số hóa hoặc phần mềm chuyên dụng. Đồng thời, tăng thời lượng luyện nghe thính giác và cảm nhận âm nhạc tinh tế.

(2) Ứng dụng công nghệ số trong dạy học

Ứng dụng công nghệ là xu hướng tất yếu, khắc phục hạn chế cơ sở vật chất và tăng tính linh hoạt, hấp dẫn. Giảng viên có thể tích hợp phần mềm luyện nghe - đọc (EarMaster, Solfeggio, MuseScore, Sight Reading Factory) và tổ chức kiểm tra trực tuyến, trò chơi tương tác để cải thiện phân xạ nghe - đọc. Hồ sơ học tập điện tử (e-portfolio) lưu trữ bản ghi âm, bài tập và phản hồi, vừa theo dõi tiến bộ vừa hỗ trợ đánh giá liên tục, khách quan.

(3) Tăng cường phương pháp học tích cực và hợp tác

Học tập tích cực, hợp tác và trải nghiệm sáng tạo nâng cao hiệu quả học phần. Giảng viên có thể triển khai học nhóm, học dự án, học qua trình diễn với nhiệm vụ cụ thể như xướng âm ca khúc dân gian, đọc kết hợp hát, nghe - ghi chép giai điệu. Sinh viên tự phân công vai trò, ghi âm, trình bày sản phẩm và phản hồi lẫn nhau, dưới sự hướng dẫn của giảng viên. Cách làm này phát triển năng lực hợp tác, phản biện, tự đánh giá và tư duy nghề nghiệp độc lập.

(4) Rèn luyện năng lực nghe nội tâm (inner hearing)

Sinh viên cần phát triển khả năng tưởng tượng và tái hiện âm thanh trong đầu mà không phụ thuộc nhạc cụ. Các bài tập đặc thù gồm: nghe - ghi nhớ - xướng âm, đọc nhạc thắm, đọc giai điệu xen kẽ và viết lại giai điệu vừa nghe. Hoạt động này giúp giảm phụ thuộc công cụ, hình thành tư duy âm nhạc độc lập, nâng cao chính xác và biểu cảm trong Nghe - Đọc nhạc.

(5) Đánh giá tiến trình và phản hồi cá nhân hóa

Cần chuyển trọng tâm đánh giá từ kiểm tra cuối kỳ sang đánh giá tiến trình, kết hợp phản hồi cá nhân hóa. Sinh viên lưu trữ portfolio gồm bài luyện nghe - đọc, bản ghi âm và tự đánh giá. Giảng viên sử dụng phiếu nhận xét rõ tiêu chí (cao độ, tiết tấu, sắc thái, nhịp phách, khả năng ghi nhớ) để phản hồi kịp thời, định hướng luyện tập tiếp theo. Sự kết hợp đánh giá định tính và định lượng góp phần hình thành năng lực tự học, tự điều chỉnh và phát triển nghề nghiệp bền vững.

Nhìn chung, các biện pháp trên hướng tới phát triển đồng bộ năng lực kỹ thuật nghe - đọc và tư duy âm nhạc, gắn với yêu cầu đổi mới đào tạo giáo viên trong bối cảnh chuyên đổi số. Triển khai linh hoạt, phù hợp với điều kiện từng cơ sở sẽ nâng cao chất lượng học phần Ký - Xướng âm, hình thành nền tảng nghề

ng nghiệp vững chắc và đáp ứng chuẩn đầu ra. Nghiên cứu mối quan hệ giữa năng lực nghe - đọc và năng lực dạy học âm nhạc sẽ hỗ trợ hình thành mô hình đào tạo sư phạm định hướng năng lực, sáng tạo và hội nhập số, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực âm nhạc.

3. KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

Năng lực nghe và đọc nhạc là thành tố then chốt trong đào tạo sinh viên sư phạm âm nhạc, góp phần hình thành tư duy âm nhạc, năng lực giảng dạy và khả năng sáng tạo nghệ thuật. Trên cơ sở phân tích thực trạng, nghiên cứu đã đề xuất năm biện pháp chính: (1) đổi mới nội dung và cấu trúc chương trình Ký - Xướng âm theo hướng tích hợp lý thuyết và thực hành; (2) ứng dụng công nghệ số để nâng cao tính tương tác và hiệu quả luyện tập; (3) tăng cường phương pháp học tập tích cực, hợp tác và trải nghiệm sáng tạo; (4) phát triển năng lực nghe nội tâm làm nền tảng cho cảm thụ và biểu hiện âm nhạc; (5) cải tiến đánh giá quá trình và phản hồi liên tục nhằm hỗ trợ sinh viên tự điều chỉnh và tiến bộ.

Những biện pháp này hướng đến việc kết nối chặt chẽ giữa học, luyện và sáng tạo, giúp sinh viên sư phạm âm nhạc không chỉ thành thạo kỹ năng chuyên môn, mà còn phát triển năng lực tư duy, cảm thụ và giảng dạy âm nhạc một cách toàn diện, đáp ứng yêu cầu đổi mới đào tạo giáo viên hiện nay.

Lời cảm ơn: Nhóm tác giả trân trọng cảm ơn sự tài trợ của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội qua đề tài “*Dạy học - kí xướng âm theo hướng tiếp cận năng lực nghe và đọc nhạc cho sinh viên Sư phạm Âm nhạc*”, mã số: SPHN24-26.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bauer, W. I (2014).** *Music learning today: Digital pedagogy for creating, performing, and responding to music.* Oxford University Press.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018).** *Chương trình Giáo dục phổ thông môn Âm nhạc. Ban hành kèm Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT.*
- Campbell, P. S., Kassner, C., & Scott-Kassner, C. (2019).** *Music in childhood: From preschool through the elementary grades.* Cengage Learning.
- Đặng Vũ Hoạt (Chủ biên), Hà Thị Đức. (2003).** *Giáo dục học đại cương. Hà Nội: Nxb Đại học Sư phạm.*
- Hồ Ngọc Đại. (2010).** *Tâm lý học dạy học (Tài liệu tham khảo cho sinh viên các trường đại học sư phạm và giáo viên các cấp. Hà Nội: Nxb Giáo dục.*
- Nguyễn Thị Nhung. (2022).** *Đổi mới phương pháp dạy học ký - xướng âm cho sinh viên ngành Sư phạm Âm nhạc trong bối cảnh chuyển đổi số. Tạp chí Giáo dục, Số đặc biệt tháng 11/2022, tr. 135-138.*